
Xây dựng phần mở rộng kiểm chứng thuộc tính logic thời gian (LTL) trong Java PathFinder

Học viên: Bùi Hoàng Khánh
Hướng dẫn: TS. Trương Anh Hoàng

Nội dung

- Giới thiệu
 - Công cụ jpf-ltl
 - Logic thời gian tuyến tính(LTL) trong jpf-ltl
 - Thực thi tượng trưng với không gian trạng thái lớn
 - Ví dụ
 - Kết luận
-

Giới thiệu

- Phát triển phần mở rộng cho Java Pathfinder
 - Kiểm chứng thuộc tính login thời gian
 - Thực thi tượng trưng trong không gian trạng thái lớn
 - Các vấn đề cần giải quyết
 - Tích hợp thực thi tượng trưng vào cài đặt *DDFS*
 - Tổ chức lại mã nguồn và thêm một số mệnh đề nguyên tử còn thiếu của *jpf-rtl*
 - Cài đặt một số ví dụ cho chương trình
-

Công cụ jpf-ltl

- Được xây dựng trên JPF để kiểm chứng các chương trình Java thỏa mãn công thức LTL hay không
 - Đọc công thức LTL từ chú thích (annotation), dịch công thức này sang automat
 - Kiểm chứng chương trình hữu hạn với thực thi tượng trưng
 - Kiểm chứng chương trình vô hạn
- Các vấn đề cần làm thêm
 - Kiểm chứng chương trình có không gian trạng thái lớn với thực thi tượng trưng
 - Thêm các mệnh đề quan hệ nguyên tử còn thiếu

LTL trong jpf-ltl

- Cú pháp LTL trong *jpf-ltl*
 - Toán tử
 - \wedge , $\&\&$, \vee , \parallel , \rightarrow , $!$, $[]$, $\langle \rangle$, U
 - Mệnh đề nguyên tử
 - Biến: *packageName.ClassName.field*
 - Mệnh đề quan hệ: $(x+y)*z - 3.0 > u/5$
 - Phương thức: *package.Class.methodName(int, float)*
 - Ví dụ
 - `@LTLSpec("[](<>Test.done() && <>Test.foo())")`
-

LTL trong jpf-Itl

- Cài đặt một listener để đọc LTL từ chú thích (annotation)
 - `gov.nasa.jpf.Itl.infinite.SymbolicLTListener`

Thực thi tượng trưng trong không gian vô hạn trạng thái

- DDFS tìm kiếm một vòng lặp có chứa trạng thái kết thúc
 - DFS 1: Duyệt qua các trạng thái đến trạng thái kết thúc E
 - Phase 2: Từ E, duyệt tiếp để tìm một trạng thái một lặp chứa trạng thái E
 - DDFS được cài đặt làm chiến lược tìm kiếm trong JPF
 - `gov.nasa.jpf.itl.infinite.DDFSSearch`
-

Thực thi tượng trưng trong không gian vô hạn trạng thái

```
75 public void dfs1() {
76     recordVisit(dfs1Stack);
77     recordVisit(dfs1Table);
78
79     while (true) {
80         if (forward()) {
81             if (seenBefore(dfs1Table, 1)) {
82                 backtrack();
83             }
84             else {
85                 recordVisit(dfs1Stack);
86                 recordVisit(dfs1Table);
87
88                 if (isPropertyViolated()) {
89                     break;
90                 }
91             }
92         }
93         else {
94             if (inAcceptingState() && dfs2()) {
95                 prop.setViolated();
96                 break;
97             }
98             if (depth == 0) {
99                 terminate();
100                 break;
101             }
102
103             dfs1Stack.pop();
104             backtrack();
105         }
106     }
107 }
```


Thực thi tượng trưng trong không gian vô hạn trạng thái

- Kiểm tra trạng thái trong thực thi tượng trưng
 - Chia nhỏ trạng thái: kết hợp biểu thức nguyên tử với biểu thức đường đi
 - Giá trị biểu thức tượng trưng $x > 0$
 - Biểu thức đường đi $x < 10$
 - Ta có 2 trạng thái nhỏ là $0 < x < 10$ và $x \geq 10$
 - Kiểm tra xếp gộp (subsumption checking)
 - So sánh hình dạng Heap
 - So sánh các biểu thức ràng buộc trong các trạng thái bằng CVC3 solver
-

Example

```
17 @LTLSpec("[](foo())")
18 public class Raimondi {
19     @Symbolic("true")
20     static int y = 0;
21
22     public static void main(String[] args) {
23         test(0);
24     }
25
26     public static void test(int x) {
27         while (true) {
28             done();
29             if (y != 1) {
30                 foo();
31             }
32         }
33     }
34
35     public static void done() {}
36     public static void foo() {}
37 }
```

```
1 @using jpf-symbc
2
3 target=infinite.symbolic.Raimondi
4 finite=false
5 show_buchi=true
6
7 symbolic.method=infinite.symbolic.Raimondi.test(sym)
8 symbolic.dp=cvc3
9
10 classpath=${jpf-rtl}/build/examples
11
12 sourcepath=${jpf-rtl}/src/examples
13
14 search.class=gov.nasa.jpf.ltl.infinite.DDFSearc
```

Example

===== error #1

gov.nasa.jpf.ltl.infinite.Property
Violated LTL property for infinite.symbolic.Raimondi:
[]([foo\(\)](#))

===== snapshot #1

thread index=0,name=main,status=RUNNING,this=java.lang.Thread@0,target=null,priority=5,lockCount=0,suspendCount=0
call stack:
at infinite.symbolic.Raimondi.test([Raimondi.java:28](#))
at infinite.symbolic.Raimondi.main([Raimondi.java:23](#))

===== results

error #1: gov.nasa.jpf.ltl.infinite.Property "Violated LTL property for infinite.symbolic.Raimon..."

===== statistics

elapsed time: 0:00:06
states: new=9, visited=11, backtracked=2, end=0
search: maxDepth=9, constraints=0
choice generators: thread=18, data=3
heap: gc=1, new=266, free=2
instructions: 2891
max memory: 81MB
loaded code: classes=71, methods=888

Kết luận

- Hiểu được các vấn đề liên quan
 - LTL, thực thi tượng trưng, kiến trúc và mở rộng JPF
 - Công cụ đã có thể kiểm chứng thuộc tính LTL của các chương trình Java có không gian trạng thái lớn với thực thi tượng trưng
 - Safety, liveness và fairness
 - Công việc tiếp theo
 - Cập nhật jpf-ltl để tương thích với JPF mới nhất
 - Cài đặt thêm nhiều ví dụ
 - Áp dụng vào thực tế công việc
-

Xin cảm ơn!
